

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C Đ
TỈNH L A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày: 25/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C Đ – TỈNH L A
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Hữu Nghĩa

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hồng Diễm

Ông Nguyễn Văn Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CĐ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CĐ tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 25/8/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/HS-ST ngày 31/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXX- HSST ngày 14/8/2020 đối với bị cáo:

Họ tên: Lê Tuấn V; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 30/10/1990; Tại: L A; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: ấp B, xã T L, huyện CĐ, tỉnh L A; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn T và bà: Nguyễn Thị Ph (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2020 đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi- nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Ngô Minh K, sinh năm: 1996 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp 5, xã T A, huyện CĐ, tỉnh L A.

2/ Anh Đặng Hoàng Anh H, sinh năm: 2000 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp 7, xã P Đ, huyện CĐ, tỉnh L A.

3/ Anh Phan Duy L, sinh năm: 1998 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp 1, xã P Đ, huyện CĐ, tỉnh L A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi của bị cáo: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 18/6/2020, Công an huyện CD tiến hành bắt quả tang các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại chòi lá đầu tiên (số 3) bên hông trái của quán cà phê An K thuộc ấp B, xã T L, huyện CD gồm 04 đối tượng: Lê Tuấn V, Đặng Hoàng Anh H, Phan Duy L, Ngô Minh K thu giữ cùng tang vật gồm:

- 01 (một) gói ny lon có chứa tinh thể rắn, màu trắng, nghi là ma túy, thu giữ dưới sàn;
- 02 (hai) gói ny lon nhỏ chứa tinh thể rắn, màu trắng nghi là ma túy, thu giữ trong túi quần trước bên phải của Lê H V;
- 03 (ba) kéo bằng kim loại;
- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;
- 03 (ba) nỏ thủy tinh;
- 01 (một) bình khô;
- 01 (một) điện thoại di động Masstel loại bàn phím.

Lê Tuấn V khai nhận khoảng 10 giờ ngày 18/6/2020, V đi bộ từ nhà đến chòi lá số 3 của quán An Khang để uống nước và có đem theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy, trong đó có ma túy đã sử dụng vào ngày 17/6/2020 còn dư lại. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, V sử dụng điện thoại di động Masstel, sim số 0767.0411.16 gọi cho Tý (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 300.000 đồng ma túy, Tý đồng ý bán và V hẹn đến cầu C Đ thuộc xã T L để giao ma túy. Khoảng 20 phút sau, Tý đến đưa cho V một túi nylon bên trong có chứa 03 (ba) gói ma túy với giá 300.000 đồng. V lấy ma túy cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải, rồi trở lại quán An Khang nằm võng trong chòi số 3. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Đặng Hoàng Anh H và Phan Duy L đi vào chòi gặp V, H kêu V đi mua ma túy về cho cả ba cùng sử dụng, lúc này V nói trong dụng cụ đã có sẵn ma túy nên cả ba cùng nhau sử dụng hết số lượng ma túy trong bộ dụng cụ. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Ngô Minh K đến và rủ V sử dụng ma túy, V đồng ý và lấy từ trong túi quần phía trước bên phải ra 01 (một) gói ma túy đưa cho K bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy để bốn người cùng sử dụng, đồng thời V dùng bình khô thổi ống thủy tinh thành “nỏ” để tiếp tục sử dụng ma túy thì bị Công an huyện CD đến kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 531/2020/KLGD ngày 23/6/2020 của Phòng KTHS – Công an tỉnh L A xác định: Tinh thể rắn màu trắng đựng trong 02 gói nylon hàn kín niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1269 gam, loại: Methamphetamine. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định không đủ cơ sở kết luận có phải là ma túy hay không, có khối lượng 2,1508 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Tuấn V thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo Lê Tuấn V nêu: Bị cáo bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến về Bản kết luận giám định số 531/2020/KLGD ngày 23/6/2020 của Phòng KTHS – Công an tỉnh L A xác định: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nylon hàn kín niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1269 gam, loại: Methamphetamine.

Lời trình bày của người có nghĩa vụ liên quan Ngô Minh K có mặt tại phiên tòa và lời trình bày của những người liên quan vắng mặt phù hợp với lời khai của bị cáo và các chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra khách quan tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 30/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CD đã truy tố Lê Tuấn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Tuấn V đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Tuấn V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Miễn phạt tiền cho bị cáo Lê Tuấn V.

Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) gói ny lon nhỏ chứa tinh thể rắn, màu trắng nghi là ma túy (khối lượng hoàn lại sau giám định); 03 (ba) kéo bằng kim loại; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 03 (ba) nỏ thủy tinh; 01 (một) bình khô. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Masstel loại bàn phím.

Ý kiến của bị cáo về quyết định truy tố của Viện kiểm sát: Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Xét nội dung vụ án:* Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/6/2020, tại ấp B, xã T L, huyện CD, Lê Tuấn V là đối tượng nghiện ma túy có hành vi cất giấu 02 (hai) gói ma túy trong túi quần trước bên phải, nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật. Tại Bản kết luận giám định số 531/2020/KLGD ngày 23/6/2020 của Phòng KTHS – Công an tỉnh L A xác định: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nylon hàn kín niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1269 gam, loại: Methamphetamine.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....”.

;

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Tuấn V đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, tuyên bố bị cáo Lê Tuấn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3] *Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Xét hình phạt:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội; tác động xấu đến nếp sống văn minh lành mạnh; gây mất an ninh trật tự tại địa Ph. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm mới đủ sức răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh công bằng của pháp luật; đồng thời giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Với tính chất hành vi, khả năng nhận

thức của bị cáo, mức độ hậu quả mà bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Do bị cáo không có thu nhập nên miễn phạt tiền cho bị cáo Lê Tuấn V như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6] *Về vật chứng, tang vật của vụ án:* 02 (hai) gói ny lon nhỏ chứa tinh thể rắn, màu trắng nghi là ma túy (khối lượng hoàn lại sau giám định); 03 (ba) kéo bằng kim loại; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 3 (ba) nỏ thủy tinh; 01 (một) bình khò, áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01(một) điện thoại di động hiệu Masstel loại bàn phím như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Vật chứng hiện nay Chi cục Thi hành án Dân sự huyện CD, tỉnh L A đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2020.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Lê Tuấn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đối với Ngô Minh K, Đặng Hoàng Anh H, Phan Duy L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện CD đề nghị Công an huyện CD xử phạt hành chính là phù hợp. Đối với tên Tý chưa xác minh được, Cơ quan CSĐT Công an huyện CD tiếp tục xác minh, là phù hợp. Đối với 01 (một) gói nylon chứa tinh thể rắn, màu trắng không có cơ sở kết luận có phải là ma túy hay không và chưa xác định chủ sở hữu, Cơ quan CSĐT Công an huyện CD tiếp tục xác minh, là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333, Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

Bị cáo Lê Tuấn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Lê Tuấn V **01 (một)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/6/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo V 45 ngày để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Miễn phạt tiền cho bị cáo Lê Tuấn V theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng, tang vật của vụ án: Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) gói ny lon nhỏ chứa tinh thể rắn, màu trắng nghi là ma túy (khối lượng hoàn lại sau giám định); 03 (ba) kéo bằng kim loại; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 03 (ba) nỏ thủy tinh; 01 (một) bình khò. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel loại bàn phím. Vật chứng hiện nay Chi cục Thi hành án Dân sự huyện CĐ, tỉnh L A đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2020.

Về án phí: Bị cáo Lê Tuấn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên người liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L A;
- VKSND huyện CĐ;
- CA huyện CĐ;
- THA huyện CĐ;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: Án văn; Hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Hữu Nghĩa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HUỲNH HỮU NGHĨA